

THÔNG BÁO THU TIỀN HỌC THÁNG 10/2024

Năm học: 2024-2025

(Từ ngày 01/11/2024 đến 29/11/2024)

CÁC KHOẢN THU	NHÀ TRẺ		MẪU GIÁO			
	Bé mới Tháng 11	Bé cũ Tháng 10	Lớp Mầm, Chồi		Lớp Lá	
			Bé mới Tháng 11	Bé cũ Tháng 10	Bé mới Tháng 11	Bé cũ Tháng 10
I- Các khoản thu bắt buộc:						
* Học phí Tháng 11/2024 - Nhà trẻ: 200.000đ/tháng - Mẫu giáo: 160.000đ/tháng (áp dụng cho khối mầm, chồi)	200,000đ	200,000đ	160,000đ	160,000đ	0đ	0đ
II- Các khoản thu theo thỏa thuận với PH:						
* Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú (cả năm)	345,000đ		345,000đ		345,000đ	
* Tiền học cụ, học liệu (cả năm)	400,000đ		400,000đ		400,000đ	
* Tiền học phẩm (cả năm)	50,000đ		50,000đ		50,000đ	
* Dịch vụ phục vụ ăn sáng	150,000đ	150,000đ	150,000đ	150,000đ	150,000đ	150,000đ
* Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	395,000đ	395,000đ	395,000đ	395,000đ	395,000đ	395,000đ
* Tiền suất ăn trưa - xế bán trú (21 ngày) (37.000đ/bé nhà trẻ/ngày, 37.000 /bé mẫu giáo/ngày)	777,000đ	777,000đ	777,000đ	777,000đ	777,000đ	777,000đ
* Tiền suất ăn sáng: (16.000đ/bé/ngày x 21 ngày)	336,000đ	336,000đ	336,000đ	336,000đ	336,000đ	336,000đ
* Tiền nước uống (lon lĩfe)	15,000đ	15,000đ	15,000đ	15,000đ	15,000đ	15,000đ
* Dịch vụ nhân viên nuôi dưỡng (phần kinh phí XH hoá theo Khoản 2, Điều 1 NQ04/2021/NQ-HĐND ngày 23/03/2021 của HĐND Thành phố	15,000đ	15,000đ	15,000đ	15,000đ	15,000đ	15,000đ
Tổng cộng:	2,683,000đ	1,888,000đ	2,643,000đ	1,848,000đ	2,483,000đ	1,688,000đ

Ghi chú:

Ngoại khoá (tự nguyện): Mỗn Vẽ: 90.000đ/cháu/tháng - Giấy vẽ: 10.000đ/cháu/HKI

Mỗn Thể dục: 90.000đ/cháu/tháng

Mỗn Anh văn: 90.000đ/cháu/tháng

Mỗn Kỹ năng sống: 80.000đ/cháu/tháng

Ngày 01 tháng 11 năm 2024
TRƯỜNG MẦM NON MỸ NHẠC ĐỒNG 4
Hiệu trưởng
Vũ Thị Thu Trang